
Mau báo phải trả tiền trước.
 Theo và mandat gửi cho
 H. TÂN-SHUN-PIEN. — Ai
 đang quảng-cáo, việc riêng
 xin thương-ách trước.

ĐOÀN - ĐỘI - BAN CHỈ ĐẠO
ĐOÀN - THỨC - KHÁNG

Quinn-19

TRẦN-DÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

215-0211

Dương Hồng-Ba — Hai

CLASS (b)(7) - (b)(7)(D) & (b)(7)(F)

0124 146p : TIENTS-OLN - H24

Nhân - tài là
nguyên-khí của
nước - nhà.
人才、國家之元氣。

DEPO LEGAL

294 11569

Trong phòng đàn mười vắn vơ vơ
Màn tối, hương mờ kín đất che.
Giọng vạc ăn đêm quang quốc quốc
Tiếng gà gáy sáng lễ lễ te.
Ngoài hiên bóng nguyệt mờ mờ tỏ
Trước cửa hơi đông vắng vắng nghe
Mùi ngọn đèn con lòng thẩn thẩn
Quanh mình ai ngủ giữa hè khè.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ JOB

CÀM-TƯỜNG ĐỐI VỚI BẢN DỰ-THẢO HIẾN-PHÁP TRUNG-KỲ

(Lược trích và phụ thêm mấy lời phê-bình)

Vấn-đề Hiến-pháp gần đây bản-báo không muốn bàn vì nói mà không làm thì có hay cũng không bỏ lịch gì. Nay tiếp được bài này của một người dân trong xứ gửi đến. Bản-báo lấy công làm mà đăng lên báo chương để độc-giả đồng tâm.

Năm 1927 và 1928, dân Trung-kỳ chúng ta có nghe mấy ông Dân biểu đề khởi vấn đề Lập hiến mà yêu cầu với chính phủ; . . .

Vì thế mà câu chuyện Lập hiến đình đốn một hồi. Trong khoảng gần đây, nhân cuộc biến động xảy ra trong xứ, các nhà đương-cuộc, ngoài sự - lực nghiêm phòng, bình luật trừng trị, lại bàn đến vấn đề cải cách chính trị, mà câu chuyện Hiến pháp nhân dịp mà sôi nổi lên một cách rất náo nhiệt.

Trước mấy tháng đây, thấy bài luận Hiến pháp của ông Phạm-Quỳnh, nói chung cả hai xứ Trung-Bắc-kỳ. Bài ấy đăng cả báo Tây và báo Nam lại in thành sách mà phát hành khắp nơi. Kể đó Đồng-Tây Tuần-báo tháng trước đây (số 39) có bài : « Một buổi chuyện với mấy ông nghị Trung - kỳ ». Trong có nhắc đến bản dự thảo Hiến-pháp Trung-kỳ. Ngoài ra cũng có nhiều nhà hào khách bàn đến vấn đề Hiến-pháp.

Một vấn đề tranh luận náo nhiệt như thế, dân chúng ta nghe vậy hay vậy, chờ những danh hiệu đẹp và chế độ tốt ở xứ nào thì ta không dám biết, nhưng bề mang đến cái xứ hình chữ S này thì thường thường hay hóa ra hình bánh vẽ. Không chỉ những điều bóng mây hơi nước, sớm hiệp chiều tan, mà dầu cho phép hay chuyện tốt, được các nhà văn sĩ ta hết sức lân dương, làm bằng chiếu bài, bức biếm quảng cáo, sơn thép đủ màu, hay hiệu đẹp tới là giường nào, nhưng kỳ thực đời không thay được cơm, lạnh không giúp được áo; rút cục chỉ cung tài liệu cho một số ít người lợi dụng để rao hàng vẽ mỗi lợi riêng, mà dân chúng ta cứ đứng vào cái tuổi « trông mưa thấy mõng ». Vì thế mà đối với vấn đề Hiến-pháp nói trên, không sao khiến cho dân chúng ta ngán được mỗi hoài nghi.

Bài vấn đề tranh luận náo nhiệt như thế, dân chúng ta nghe vậy hay vậy, chờ những danh hiệu đẹp và chế độ tốt ở xứ nào thì ta không dám biết, nhưng bề mang đến cái xứ hình chữ S này thì thường thường hay hóa ra hình bánh vẽ. Không chỉ những điều bóng mây hơi nước, sớm hiệp chiều tan, mà dầu cho phép hay chuyện tốt, được các nhà văn sĩ ta hết sức lân dương, làm bằng chiếu bài, bức biếm quảng cáo, sơn thép đủ màu, hay hiệu đẹp tới là giường nào, nhưng kỳ thực đời không thay được cơm, lạnh không giúp được áo; rút cục chỉ cung tài liệu cho một số ít người lợi dụng để rao hàng vẽ mỗi lợi riêng, mà dân chúng ta cứ đứng vào cái tuổi « trông mưa thấy mõng ». Vì thế mà đối với vấn đề Hiến-pháp nói trên, không sao khiến cho dân chúng ta ngán được mỗi hoài nghi.

Nói cho phải, bản dự thảo này vẫn còn gượng, có phần hóa ra cách sắp đặt, không có thêm thừa đóng dài như bài luận của ông Quỳnh. Song cứ như bài thuật chuyện của báo Đồng-Tây thì bản này do ông Ngô Khôi thảo từ năm 1925 kia. Theo phỏng triêu xu hướng ngày nay, công cuộc trong xứ cũng từ tương

của người mà thay đổi mau chóng. mà bản thảo ấy cách nay đã 5, 6 năm trời, nay mới phát bố, bệnh chương mới mà phương thuốc có hơi cũ, có lẽ vì có ấy mà ở trong có những điều không thích - ơp chăng? Đã là dân Trung-kỳ mà đối với bản dự thảo Hiến-pháp Trung-kỳ thì đầu lãnh đạm đến đâu cũng không thể dẹp cái mối cảm tình quan hệ ấy được. Vậy xin lược trích một đôi điều mà phụ thêm vài lời phê bình :

Bản dự thảo này căn cứ theo Hòa-uớc năm 1884; chính trị trong nước có hai cơ quan cốt yếu là bên vua và bên dân.

Về bên Quốc - quân. - Quốc quân giữ quyền hành chánh, giao cho Quốc-vụ-viện làm thay và chịu trách nhiệm. Quốc quân có quyền bổ dụng quan lại, trừ các bộ trưởng do Dân viện cử mà Quốc quân chọn; giải tán Dân viện sau khi thương đồng với chánh phủ Bảo hộ. . . ; tuyên bố và thi hành những bản luật mà Dân viện đã quyết nghị. . . ; có quyền kháng nghị sự hành vi của đại diện Bảo hộ với chánh phủ Pháp. . . Luật lệ chỉ dụ và nghị định có quan hệ đến quyền lợi người Nam thì phải có Quốc quân tuyên bố; có quan hệ đến quyền lợi người Pháp thì phải có quốc đại diện Bảo hộ tuyên bố, mới được thi hành trong xứ. (Trích từ khoản 1 đến khoản 7).

Trên là đại lược bộ phận hành chánh, cũng y như cơ quan quyền này, duy gọi cái tên mới là « Quốc-vụ-viện » mà không gọi « Cơ mật như trước; khác có một điều là bộ trưởng do Dân viện cử mà Quốc quân chọn. Vua đã giao cho Quốc-vụ viện làm thay, tức là vô trách nhiệm, mà có cái đặc quyền giải tán Dân viện, không nói vì duyên cớ gì, cũng không cần bàn với Quốc-vụ viện, chỉ thương đồng với chánh phủ Bảo-hộ mà giải tán ngay, thế có nguy cho Dân viện không? còn gì là cái quyền nghị pháp? Trên đã nói theo hòa ước năm 1884 thì từ ngoại giao, binh sự ra, công việc nội chánh thuộc về Nam-triều chủ trương. Ngày nay tình thế khác hẳn; nói đến sự quan hệ đến quyền lợi người Nam và người Pháp thì lấy đầu làm giới hạn? Như đứa trẻ con 10, 12 tuổi trong thôn quê, học chữ A B C và « Tam ba, Tự chữ, Kinh sách ». . . ừ đây, đã quan hệ đến quyền lợi người Pháp rồi. Một người Tây buôn, hoặc một người Tây du lịch làm việc riêng họ mà tới một xã thôn nào đã có quan hệ đến quyền lợi người Nam rồi. Căn cứ vào đâu mà biết được cái chỉ dụ này phải do vua tuyên bố? cái nghị định kia do quan đại diện Bảo-hộ tuyên bố? và trước khi tuyên bố có phải do Dân viện bàn nghị gì không? hay là Dân viện chỉ theo đường sau mà xét lại và chất vấn như ngày nay chăng? Như vậy thì quyền nội chánh cũng tới tới, có dính dấp gì với bản

hòa ước năm 1884?

Về bên Quốc - dân. - Quốc dân thì có Dân viện tức là viện Dân biểu ngày nay, sẽ có đạo chỉ dụ khác từ chức lại cho hợp với Hiến-pháp và định lại tư cách người bảo cử và ứng cử. Dân viện có quyền định các luật án do Quốc-vụ viện và các Dân biểu đề xuất; xét lại các luật của, chỉ dụ và nghị định của chánh phủ Pháp sắp thi hành trong xứ. . . ; xét ngân sách Bảo-hộ và Nam triều cũng các thuế lệ, chất vấn các việc chính trị. . . (Khoản 8 và khoản 9).

Trên là bộ phận nghị pháp, dân chúng ta chưa biết đạo chỉ dụ khác sẽ từ chức và định lại thế nào, chờ xem trên kia thì y nguyên như Dân biểu ngày nay không thấy cái gì khác. Đã là quyền nghị pháp thì bất kỳ nghị án gì cũng do cơ quan ấy bàn định, có thông qua mới thi hành được. Nay chỉ xét lại và chất vấn mà cũng không nói rõ kết quả, sự xét lại và chất vấn ấy là thế nào. Dân viện xét lại mà thấy đều có hại cho dân chúng ta thì đầu chỉ dụ nghị định gì gì cũng phải gác lại; n ư vậy thì dân mới có phận nhờ. Cái này trước đã không ng ị sau chỉ xét lại và chất vấn, thì cái lối xét với chất vấn ấy, ta đã từng thấy viện Dân biểu làm lâu nay, mà chỉ hiệu quả thế nào, ai lại không biết.

Quốc - vụ - viện - Quốc-vụ viện do các quan bộ trưởng sung vào. Phạm thuộc quyền hành chánh, thì Quốc-vụ viện phải tuân theo Hiến pháp và luật lệ đã định mà thi hành. . . ; có quyền đề xuất các nghị án đem ra Dân viện quyết nghị. . . Các bộ trưởng chọn trong hàng quan lại và dân biểu từng mãn một khóa. . . Quốc-vụ viện phải có Dân viện từ lòng tin nhiệm. Nếu bộ trưởng nào, vì ý kiến bất đồng, hoặc hành vi trái phép, bị Dân viện mất lòng tin nhiệm, thì bộ trưởng ấy phải từ chức hay bị cách miễn; trừ khi có việc quan hệ đến toàn thể thì chỉ viện phải từ chức, còn người ra không liên đới. . . (Trích

khảo 10, 11 và 12)

Đoạn này thì quyền Dân viện to quá, hơn cả ở các nước dân chủ kia! Mấy ông bộ trưởng đã do Dân viện cử, ừ có ông do chưa trong Dân viện (ở xứ ta Dân biểu được cử theo nguyên tắc có cái thang bước ngay sang bậc thượng-thư; mặc sức cho các ông thầu-khoản vận động! xe ô tô chạy rầm rì rồi; còn nói quyền hạn thì thi hành theo luật án đã định, nói rõ tức là đã thông qua Dân viện quyết định rồi, ngoài ra cái có quyền đề xuất nghị án đưa ra Dân viện thảo luận. Quyền hạn hành pháp như vậy, dầu cho ở nước Dân chủ cũng hạn chế đến thế là cùng. Lại còn buộc phải Dân viện từ lòng tin nhiệm, nếu bộ trưởng nào y kiến bất đồng, hành động trái phép, thì phải từ chức hoặc bị bãi cách. . . Đọc qua đoạn này ta rất lấy làm nguy cho mấy cụ bộ trưởng! vì câu « từ lòng tin nhiệm » và « ý kiến bất đồng », nói là mờ quá; li nữa là p ải chỉ rõ điều kiện trái phép là trái hiến pháp và luật án mà Dân viện đã định kia, chờ nói không rõ ràng. . . nói bất đồng gì. . . thì ai biết đâu mà tránh được? Nhưng có lẽ các cụ cũng không lấy làm lo, vì đức Quốc-quân sẽ p ơ các cụ, có quyền giải tán nghị viện, chỉ thương đồng với chánh phủ Bảo-hộ là được, cũng không cần nói điều kiện gì. Kìa mà, Như Dân viện mà từ chức theo bản Hiến pháp này thì cũng như một cái cây nhành lá sum sê, trồng ra nơi đâu, nhưng cái gốc cây thì bị li, mà không có rễ chắm!

Ấy trên là nghị pháp hành pháp, đại khái như thế. Theo như thông thường hiến pháp ở các nước thì thiếu một bộ phận Tư pháp và Tương-ngự-viện. Vì thế nên bản dự thảo này thêm vào 2 cơ quan nữa là Hội đồng thẩm chánh và Hội đồng thẩm pháp.

Hội đồng Thẩm chánh gồm có 6 viên, phải có chun trong Dân viện, do Dân viện cử ra thay Dân viện làm ban thường trực xem xét các việc hành chánh, xét ra có việc gì sai, hoặc nên sửa đổi, thì làm tờ trình với Dân viện.

Hội đồng Thẩm pháp gồm có 6 viên: hai viên người Pháp, thông luật học, do Chánh phủ Bảo hộ cử, ba viên Nam quan do Quốc vụ viện cử (Mấy ông này có cần phải thông luật không? hay chỉ quan là được?), để xem xét luật án, có đủ gì bất lợi cho dân hay trái với Hiến pháp thì làm tờ trình lại cho Quốc vụ viện (Trích khoản 13, 14, 15, 16).

Hai hội đồng này, trông cái huy hiệu thì rất đẹp, song xét trong nội dung thì Hội đồng Thẩm chánh đáng như ban trị sự thường trực của viện Dân biểu, mà nói cho rõ nữa thì chỉ làm công việc thư ký cho Viện thôi, vì viện Dân biểu cử ra, có việc gì thì làm tờ trình lại cho Viện, chứ có quyền gì đâu? Còn Hội đồng Thẩm pháp thì cũng như ban Trị sự của Quốc vụ viện, cũng công việc như một người thư ký, cũng thấy cái trình giấy mà thôi; song có một điều khác là không biết mấy ông người Pháp thông luật học kia, có bằng lòng làm chức ấy không (Hai Hội đồng này phải có quyền hạn đặc biệt thế nào kia.)

Ấy, nhìn chung tôi đối với bản dự thảo hiến pháp Trung kỳ, có chỗ dị đồng như trên, chúng tôi không phải đối với một vấn đề quan hệ

nghĩa mà từ lòng lãnh đạo, song chúng tôi rất tán đồng mấy câu trong bài thuật chuyện Lập hiến trong báo « Đồng Tây tuần báo » :

« Theo Hiến pháp, dân chưa nắm được đồ bảo lãnh trong tay, thì quyền dân chưa được vững vàng. . . Nước Pháp trước khi lập hiến đã phải tuyên bố dân quyền. . . Việc nước không phải là việc riêng của một bọn nào. »

Xin mượn mấy câu trên để kết luận bài này.

Kim-Sinh
Bình dân Trung-kỳ

HAI TỜ BAO BỊ BÃI

Đạo nghị định ra ngày 28 Août 1928 cho phép bà Nguyễn-dức-Nhuận xuất bản tờ Phụ-nữ-tân-văn ở Saigon, nay ban Hội-đồng chính phủ họp kỳ thường trực bữa 6 Décembre 1930 đã thu lại.

Đạo nghị định cho phép ông Hoàng-tĩnh-Chu xuất bản tờ báo « Dân mới » ở Hanoi cũng bị thu lại.

Đối với một tờ báo chết trước khi đẻ như tờ « Dân mới » thì mỗi buổi vẫn còn có chừng. Đến như tờ « Phụ-nữ » trong Nam rõ là thành nhân, mà cũng mang lấy cái vỏ chết non, thì không những trong bạn quần thoa lấy làm thương tâm, mà các bạn đồng nghiệp cũng ngậm ngùi lắm vậy. Nhưng chưa rõ vì cớ gì mà báo « Phụ-nữ tân-văn » bị bãi. Sau có được tin gì đích xác sẽ đăng tiếp.

T. D.

THẾ-GIỚI-SỬ *Ingann xong - Ai mua xin gửi trước 1918*
ĐÀO-DUY-ANH - Huế

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bệnh
SÁN LÁI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bệnh sán lái rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con em đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các nhà thuốc ở Saigon và các bang khác ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE
(L. SARRAUE)
119-123 rue Catinat - SAIGON
(là bằng thuốc đáng tin cậy, lập lập đã hơn năm chục năm rồi).

MỘT VIỆC MỜ MÀNG RẤT CÁN ÍCH TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ N° 1

SOCIÉTÉ D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS ET DE GARAGES D'ANNAM (SÉTÉGA) QUINHON kính lời bá cáo cho quý khách đồng hay rằng kể từ 1er Décembre 1930 SỞ XE LỬA MIỀN NAM đã giao cho Hãng SÉTÉGA chuyên chở hành khách hạn từ đi xe lửa miền Nam-Nhatrang và từ các tỉnh từ Nhatrang-Tourane. Xe chạy hằng ngày bằng kiểu xe guồng (AUTOCARS CONDUITE INTÉRIEURE) chở ngồi rộng rãi kín đáo đi cầu thép, đúng ngày giờ, giá tiền từ Saigon-Tourane sẽ từ 10 và xe hơi không quá một xu một cây số.

Sở xe lửa sẽ bán giấy ở các ga xe từ Saigon-Nhatrang đi thẳng suốt về cho tới các tỉnh miền Nhatrang-Tourane.

Mua giấy đi suốt (Billet direct) thì khỏi phiền phí gì cả. Ra tới ga Nhatrang nên hỏi ngay xe SÉTÉGA để chờ sẵn tại đó thường ngày sẽ đưa thẳng về nhà tại. Ở lại đêm ở Nhatrang Quinhon đã có nhà ăn ngủ tử tế, sáng ra lên xe đi đương hai ngày tới Tourane, khỏi phải đi đêm hôm khuya khoác mệt nhọc thân thể, nguy hiểm lẩn lẩn. Mỗi khi quý khách giao cho xe SÉTÉGA một vé đi suốt (Billet direct) sẽ được SÉTÉGA miễn lại một số tiền hoa hồng từ một cây đến bảy cây tùy theo khoảng đường dài vắng, (giấy đi suốt miền Saigon-Nhatrang về thẳng Nhatrang-Tourane).

Ở các tỉnh từ Tourane tới Nhatrang đi vào Phanbiển Saigon SỞ XE LỬA MIỀN NAM cũng giao cho hãng SÉTÉGA bán giấy đi suốt từ chỗ lên xe tới một ga nào ở trung khu đường Nhatrang-Saigon giá tiền dưới một xu một cây số. Đến Nhatrang cứ trình giấy của Hãng SÉTÉGA đổi qua xe lửa một cách mau chóng dễ dàng. Mỗi vé xe lửa mua lại SÉTÉGA sẽ được hoa-hồng từ một cây đến bảy cây, như khoản trên vừa nói.

Bagages từ Tourane-Nhatrang sẽ hơi lấy giá rẻ hơn, trừ cho hành khách hai chục Kilos, còn từ Nhatrang-Saigon phải tính đúng giá của sở xe lửa.

Suối dọc đường Tourane-Nhatrang hãng SÉTÉGA có đặt các sở đại lý để giao-thiệp các việc chuyên chở và bán giấy cho hành khách, vậy mỗi khi hành khách đến tại nơi các Agences SÉTÉGA mà mua giấy thì đồng tiền mọi bề mà khi cần đồng hối hàng đầu gì thì đã có người của hãng chỉ vẽ sắp đặt rất tinh tường.

NHỮNG CHỖ ĐẠI LÝ CỦA SÉTÉGA :

NHATRANG NINH-HOÀ VANGIA BANTHACH TUY-HOÀ TUYAN SONGCAU
TUYPHUOC QUINHON BINH-DINH PHUCAT PHUMY BONG-SON TAMQUAN
SAHUYNH DUCPHO MÓDUC QUANGNGAI CHAUO TAMKY HALAM CHOCUI
FAIPO VINHDIEN TOURANE.

GIỜ XE CHẠY VÀ GIỜ XE ĐẾN NƠI :

Khởi sự đi lại Nhatrang	5 giờ sáng, đến Quinhon 5 giờ 15
Quinhon	5 giờ sáng, đến Nhatrang 5 giờ 15
Tourane	5 giờ 1/2 sáng, đến Quinhon 5 giờ 1/2 15
Quinhon	5 giờ 1/2 sáng, đến Tourane 5 giờ 1/2 15

LA DIRECTION



ĐINH-DINH

HOÀNG-MỘNG-LƯƠNG

Đông-pháp Y-sĩ

Trị các bệnh và chuyên trị bệnh con mắt

Puông khám bệnh ở cửa Đông, thành Bình-dinh, tại số nhà 100 Hà Kinh-Liên.

Giờ khám bệnh và làm thuốc (sớm: 7 giờ đến 11 giờ chiều: 2 giờ đến 6 giờ)

Sớm chủ nhật khám bệnh không lấy tiền.

Buổi chiều nghỉ.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUE

Cuộc đi bộ từ Bắc vào Nam

Hải báo có được bức điện tin của hai người đi bộ từ Bắc vào Nam là ông Khang và ông Nuoai noi đến ngày 19 Decembre đây sẽ đến Huế.

THỪA-THIỆN

Vì đâu nên nổi?

Ở làng Xuân - Hòa, huyện Hương Trà, có tên M. D., hôm 6 decembre, nhân lúc vợ đi vắng, ở nhà bà, đưa tờ giấy mới lên 14 tuổi mà hăm hiếp. Đứa bé bị đau quá, khi ấy nó mới hoảng sợ lên. Cha mẹ nó ở gần chạy đến, mới lang xóm, đòi chỗ đi nhà thương khám. M. D. xin chịu cho cha mẹ con bé 5000 và đòi ông mang mấy bác hăm hiếp. Cha mẹ đưa bé rồi cục nhân 5000 mà đem con về nhà điều dưỡng.

Một đứa con gái mới lên 14 tuổi mà phải mang cái khổ... không phải vì chế độ xã hội thì là gì? Ta chỉ biết một đứa bé này còn biết bao đứa bé khác vì con ma đói thức giấc, mà không tránh khỏi số kiếp như thế? Đang buồn, đáng giận thì!

Quản đời lại cáo

Dùng tư lịch làm việc riêng sao? Về khoản này đã thấy viện Cơ-mat thông tư ra ngày 25 tháng 3 ta năm ngoái, đại để nói rằng:

"Tư lịch mỗi tên đình phải chịu năm ngày, đã có phụng Chỉ-quản và nghị định của quan Toàn quyền, thiết lập để thông tư cho các tỉnh lý... tư môn đều biết để tuân làm, nhưng gần đây lại ra nhiều nơi có bắt dân nạp thực học, hoặc đi ứng dịch, những công việc ở ngoài xã hội, dân chịu sao nổi? Vậy từ nay về sau tư lịch làng nào cứ để cho đúng việc trong làng ấy, trừ những lúc bất thời có xảy ra mưa lụt đường sá bị từ bỏ g. mà tư lịch tại làng ấy làm không đủ sẽ lấy thêm tư lịch những làng lân cận đó mà làm. Còn bao nhiêu việc công thì không bắt dân tư lịch làm, khi nào lập nhà thương hoặc nhà trường, dân có thuận nguyện mới được, hiện đã thương lượng quan Khâm-sứ phúc..."

Từ tư ấy đã ông sức về các huyện lý các xã thôn. Thế mà mới

rồi ở huyện Quảng điền phân bố tư lịch làng Hạ-lang, làng Bắc-vọng, Bao-la đến làm nhà cho ông Ung-Tuấn là Đốc giáo trường huyện ấy. Khó hiểu quá! Nhà nước đã không dùng tư lịch làm việc công, thế mà huyện bắt đem làm việc tư!

Quan làm trái p. ép mà lại lý dịch không tuân theo cũng không đúng, vì khó để về sau...

Việc riêng của kẻ thừa hành thương mại của Nhà nước. Nhà trách nhiệm có biết tới chỗ ấy không?

M. C.

THANH-HÓA

Mandat của ai ???

Bản báo tiếp được mandat A 2548 n° 163 gởi ngày 10-12-30 tại poste Phủ-quảng, số 500, trong mandat không đề tên người gởi, ma cũng không có thư. Ngai nào gởi mandat ấy về việc gì, xin nói rõ cho biết, cảm ơn.

Tiểu Dân

HÀ-TÍNH

Tòa Kiểm duyệt bỏ trọn bài

Lai cáo

Thủ đoạn huyện đoàn

Tên Nguyễn không N. n. trước làm chánh tổng làng Lạc xuyến huyện Cẩm-xuyến nay làm huyện đoàn thì thổ nhiều thủ đoạn rất khắt; bắt dân phu những làng lân cận đến làng anh ta để giữ nhà riêng không tưởng đến việc tuần phòng chung, lại vu cho nhiều người trong nhà có mâu một việc này chuyện nọ. Nghe đâu huyện nhà có được giấy nặc danh của ông Lạc xuyến có tên nhiều người, nhưng chỉ biết 4 người là Lý Quế, người con Kiềm-nhân, Khương, Ngọc, kẻ hi dam, người bị đòi.

Dân quê nghe lời quan đòi thì phải đi hầu, một bữa, hai bữa, ba bữa, đến mấy bữa cũng phải hầu như thất!

Mới rồi tên Ngôc đi hầu huyện nhà bắt chịu bao nhiêu đó, không xong nên lồng giam. Tại nghiệp thôi!

N. ip lớn x. này thiếu chí người bị luy bởi những kẻ gian tham kia.

Một người giữa huyện lai cáo

QUẢNG NAM

Cái luy khi không?

M. Uẩn ở làng Thành mỹ, phủ Tam kỳ chuyên nghề làm nông, mùa cấy này có rước bon cấy ở miền ngoài về nhà cấy ruộng như mỗi năm. Một bữa bon cấy ra đồng cấy, rồi trời mưa gió, kéo nhau về nhà chỗ. Trong bon ấy có một người con gái

trạc độ đôi mươi, vừa ở ruộng về thì la lạnh, vô bếp sưởi, li phôi đồng hồ thì rên la ầm ỹ, rồi cười, rồi nghiệp thay! Nhà chủ đi báo làng; làng đi báo qua. Quan phủ Tam kỳ cho thầy thông về khám, thấy quả bị cảm phong mà chết, nên cho chôn; nhưng còn phải tư lên huyện Tiền phước vì có uầy quan Tiền phước.

Thân có gái ấy đáng thương đã đánh còn phần X. Uẩn chuyên nghề làm ăn mà rồi, gặp cái chuyện lòi thối, thế nào cho khỏi tổn.

Thương tâm

Du lịch Trung-kỳ

(của ông BÁT-LONG soạn)

Đã in thành sách, giá mỗi quyển 0\$10, bán tại nhà in Tiêng-Dân.

Ở xa nhớ gởi thêm 0\$13 tiền cước, nếu mua nhiều quyển thì cả thêm mỗi quyển 0\$03.

TIENG-DAN

BẮC-KỲ

Bắt người xét nhà

Số Mật-thăm lâu nay vẫn lưu tâm tâm an viên thủ lãnh chỉ bộ đảng cộng sản ở Bắc-kỳ. Vừa rồi mới bắt được ở gần hồ Hoàng-Kiểm cùng một người đồng chí của anh ta.

Người thủ lãnh ấy tên là Nguyễn-Vu tức Phan tức Phương tức Hanh, 23 tuổi, lãnh chức thủ lãnh chỉ bộ cộng sản ở Bắc-kỳ này mới được một năm.

Người đồng chí của anh ta đó tên là Tạ Văn-Sanh, tuổi xich xoát cũng chừng ấy, quê ở Ninh-bình. Sanh nói tiếng tây rất thạo, chỉ chuyên việc tìm đồng chí trong đám học sinh.

Xét nhà hai người ở đường Maréchal Pétain thì bắt được hai người khác nữa mà lâu nay số Mật-thăm Nam định đương tìm kiếm: Trần-phúc-Tho, thủ trưởng việc dinh công ở nhà máy dệt, và người em gái là cô Trần Thi-Tươi. Cô Tho nhận có giúp anh có về việc in và phát truyền đơn trong các trường và các nhà máy.

Cả bốn người đều bị giam ở chỗ Hội-dồng Đệ hình xử.

F. I.

Một lá cờ đỏ treo trên mái nhà lao

Vừa rồi người ta thấy trên mái nhà lao có treo một lá cờ đỏ có huy hiệu búa liềm. Một người lính gác lao hạ xuống đem nộp cho số Mật-thăm.

Mấy viên quan lại Annam giữ chức gác lao bị phạt nặng.

Một hòm chất nổ ở sông

Haiphong. — Hôm 4 decembre tàu cuộc cước gần bến tàu, đụng phải ở đây sông một hòm chứa chất nổ. Thuốc nổ nổ tung lên mặt nước phun thành ra đám khói đen ngịt.

VẤN-ĐỀ TÀI-DINH

đối

CUỘC TƯƠNG-LAI ĐẠI CHIẾN

(Tiếp theo trang trước)

triệu kim bản (100 milliards de livres sterling), nghĩa là một món tiền có thể làm cho các nước trong thế giới sống trong khoảng 60 năm! Đó là công nghiệp của cuộc Đại chiến vừa qua.

Còn cuộc Đại chiến tương lai? Đám bại tàn khốc xấp xỉ nữa! Ta chưa hề bước chân đến chiến trường, chưa hề nghĩ tới một thuốc súng, nhưng nghe nói đến mà không khỏi hoảng hốt kinh hoàng. Ta nghĩ mà cũng buồn thay cho các ông ngày nay còn nói chuyện tài binh và mưu lược hờ hững! Tài binh hay là tài binh cũng không ăn thua gì với cuộc tương lai đại chiến. Lợi khi cuộc đại chiến tương lai là gì? Chỉ là tài bay với nhà thí nghiệm. Tàu bay ngày thường cần dùng cho sự giao thiệp, thương mại, cũng như nhà thí nghiệm cần dùng cho công nghệ, cho y-học, cho canh nông, không sao hạn chế hoặc cấm chỉ được. Ấy đó là có nhà thí nghiệm, có xưởng, chỗ tạo, thì có thể có chất độc, có trái phá và tàu bay dùng về thương mại cũng được. Bây giờ đâu có xây thành đắp lũy, dựng lũy đào hào hầm ở các biên thùy, đem cả triệu người nài nui lôi lê, vất sùng, đem sùng cối xay, đem xe thiết giáp ra gần sắp; chỉ chỉ đi nữa cũng vô ích: 500 chiếc tàu bay bay qua, một trận mưa chất nổ, trái mìn, thế là đi đời một nước!

Về trận Đại chiến sau này, đừng có nói rằng: "Tôi già, tôi có tật, hoặc tôi là dân bần, là con nít, không lẽ ai bắt ra trận sa trường mà chịu cơn gió tên mưa đạn sao!" Cuộc chiến tranh tương lai là không có chiến trường, không có nơi nhất định. Ai đương cảnh giả nghĩ nhà suy nghĩ, ai tại điếc, mắt mù, đương than trách trách phước, ai đương bằng cho cho, ai đương xách cuốc ra đồng, ai đương cấp sách đi học, ai đương nằm tại đường đường, chén thuốc của lương y con bên cạnh... cả thấy không một ai tránh khỏi cái cuộc Đại chiến tương lai. Ấm một tiếng là nói lớn nhà tan, mà cả không khí, một phần thì chết liên theo cái tiếng nổ của quả bom, một phần lại hít phải chất mù thuốc độc, mà trước khi chết phải dụi giấy một hồi, cái chết ấy mới đáng ghê cho!

Đại khái cuộc tương lai đại chiến là thế đó, thử hỏi cái vấn đề tài binh đối với cái vấn đề này có ăn thua gì không? Ta tưởng chắc không ai là không nghĩ như ta, gọi là Đại chiến tương lai chứ không khác nào trước con mắt. Thì cái sự xung đột của các đế quốc chủ

May không sinh ra tại nạn gì cả. Số Liêm-phong đương mở cuộc điều tra xem hòm chất nổ ấy bởi đâu mà ra.

(Đ. P.)

nghĩa, cái lợi quyền tương phần của các nước tư bản, đó là cái mối gây ra chiến tranh tương lai chứ đâu nữa. Ta không biết vì sao nhân biết chỗ bệnh căn mà lương y không cứ chỗ ấy lo phương cứu chữa, lại cứ ngồi nhấp nước chè trà rưng rưng mà luận chứng bần với chứng nhiệt! Ta không hiểu vì sao ngày nay lại còn người bần đến tài binh, nói đến hòa bình!

Vậy cái chữ tài binh và cái kế hoạch tài binh là cái gì? Là cái kế hoạch thành của liệt cường để xướng, hay là do cái mối giả tâm của mỗi nước, muốn cho các nước khác làm mà không lo phóng ngụy, mà mình một ngày nọ trở nên một tay vớ địch, muốn thế nào được thế ấy chẳng? Ta cũng hoài nghi lắm!

Viết đến đây tới sự ước đến cái câu chữ la-tinh mà lúc trước thầy dạy tôi dùng làm luận đề ra bài cho tôi!

"Nếu mấy muốn hòa bình thì phải dự bị chiến tranh đi" (Si vis pacem para bellum) Sau xa thay cái câu nói của nhà hiền triết tây phương!

GIANG-HẠ

HỘI-VẬN-QUỐC-TIỆT-KIỆM

Kỷ xđ số thứ 38, xđ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Novembre 1930.

Cách thức số 2. — Série 1306 được ra. Trong série này có một vé tiết-kiệm, số 1978 của ông TAM A CAN, người buôn ở Hanoi được hồi lại: một ngàn đồng.

Cách thức số 3. — Xđ số lần thứ 5 —

Série 1314 được ra.

Số trả tiền lời. —

Tới ngày 28 Novembre 1930, hội đã bán được: 429 vé và 1/8

Số tiền lời trả lại tháng (Novembre)

này là: \$ 214,56.

Vé 0063 được ra.

Vé này của ông Võ-hữu Đình.

89, rue d'Espagne, Saigon.

Kỷ xđ số gần tới đây thì định ngày 29 Decembre 1930.

Thơ tán-thành

Quyển sách "Y-DƯỢC CHI-NAM"

Monsieur VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

Buôn bán thuốc Nam thuốc Bắc tại VINH

Mời đây tiếp được thơ ngai cho biết sắp xuất bản cuốn sách kế hàng và có tìm tới giữ giữ những môn thuốc gia-truyền kinh-nghiệm để mạch giúp các nhà bệnh. Tôi rất phục và rất hoan-ngênh cái mỹ ý ấy. Vậy xin sẽ vui lòng giới-thiệu với bà con xem có thể thuốc nào quý, thầy nào giỏi về môn này, sẽ tin ngai biết.

QUANG-VĂN-THÀNH

• Nội - Hòa •

N 120 Phố Bonnal - HAIPHONG

Buôn tận gốc thì giá hạ

Các Ngài có mua thử các máy ảnh, KÍNH, GIẤY, THUỐC ẢNH và các đồ dùng về việc ảnh của hiệu HUONG-KY HANOI, thì mới biết hàng tốt mà giá lại hạ không đâu bằng vì thứ hàng nào cũng buôn tại gốc mà buôn nhiều.

nó phải nhả cánh chim mà chạy không. Sự thất bại này là đầu hết. nó chạy mà tự hiểu là một đầu không danh giá.

Chạy đến một chỗ bụi, nó nằm nghỉ, lưỡi li se xuống tận đất, ngực phồng phồng; cái mỏ bị chim mỏ vắn đau, làm cho nó rên la không dứt. Nó lại nghe tiếng một vật gì to lớn bay trên nó, lập tức lại nảy ra một sự. Nó bèn chạy núp vào một cái bụi kín gần đó. Vật nó trông thấy ở cách nó đó là một con ếch. Con chim mẹ khi hồi đương bay liệng trên cái vó, trong cơn đau đớn vì máy con chim con đã chết, nên không dè ý đến con ếch. Thấy vậy con chó sói con mới thấy con ếch nó hạ xuống rất lạnh và sẽ thấy móng chun nằm chằm chằm mẹ khôn nan kia. Đó cũng là một bài học cho con chó sói con nữa.

Nó ăn núp trong bụi một buổi lâu mới đi ra. Thế là nó đã học được một chuyện khác: những thứ vật sống là thịt, và ăn rất ngon. Nhưng thứ vật sống ấy nếu nó lớn thì có

VIỆC THÊ-GIỚI

A-DONG

Trương-học-Lương

từ giả Nam-kinh

Thượng-hải, 6 decembre (Arip) — Trương-học-Lương đã khởi hành từ Nam-kinh mà đi về miền Bắc, có 18 Trương sẽ hội kiến với Diêm ở Thiểm-tân.

Trương và Mân-châu

Bắc-bình, 7 decembre (Arip). — Bắc-bình đã dự bị cuộc nghĩa-tiến Trung rất long trọng, nhưng Trương không ghé lại Bắc-bình mà vì tình hình Mân-châu nên đi thẳng về Phụng-thiên.

Tình hình Ấn-độ

Bombay, 6 decembre. — Ông Gandhi bị bắt ngục đến nay đã được bảy tháng. Dân Ấn-độ muốn ghi nhớ tháng thứ bảy này nên tại Bombay có làm biểu tình. Chính

一羅臥咬諾侶能

Nhất là người ăn nước lạ hay đắng

Thuốc Hải-ngọc-Dưỡng 海王 藥 王 堂 藥 房 專 治 諸 般 虛 弱 症 效 如 神 凡 患 此 症 者 宜 早 購 服 每 瓶 售 銀 五 角 分 郵 費 在 內 總 經 理 處 廣 州 惠 愛 路 廣 益 堂 藥 房 啟

Nhận bản trong tỉnh hội Thanh-hóa: M. NAM-ĐÔNG-ICH, n° 33 phố Bắc-nguy. M. KHAI, thợ may, n° 118 phố Lớn. M. CÚ CUNG, làng Đông-trung, phủ Quảng. M. TÚ KHANH, phố Ráng, phủ Quảng. M. GIÃO TOÁN, phố Cầu Lông, thành. M. GIÃO HOAT, chợ Bút, phủ Hoàng. M. TÍNH, thợ may, chợ Bút, huyện Quảng.

Muốn nhận bản và mua buôn thì gởi thư hỏi: M. NGUYỄN-HUY-CÚ, tá tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoàng-hóa, Thanh-hóa.

VĂN-HÓA-LANG

Số 4

Nguyễn văn của JACK LONDON

GIANG-HẠ dịch thuật

Cương thủ bại Bức tường thế giới (Tiếp theo)

Thế là con chó sói con đã phá vỡ cái bức tường thế giới. Bây giờ nó ngồi tự nhiên, không nghe đau đớn hoặc khổ cực chút nào. Một con người lưu lạc trên đảo-tinh lần đầu chắt là không an lòng được như nó, vì con sói con không biết, không nghĩ đến những việc gì ngoài vòng mắt thấy, nên nó không lo sợ. Nó cứ xuống nhìn kỹ đám cỏ xanh ở dưới chân nó; rồi nhìn đến cây khô. Nhưng thỉnh thoảng trong cây nhô ra một con sóc đang ngủ, rồi chạy mất; nó hoảng hốt thôi lại

rồi cũng kêu lên một tiếng. Nhưng con sóc kia lại sợ hơn nó nữa, vừa chạy vừa la. Nó thấy thế hơi vững lòng g. lại và tự đắc. Tự đắc cho đến khi một con chim hay đậu trên lưng nó, thì nó lấy mũi hít hít xuống, làm cho con chim rọ rọ mấy cái rồi bay. Bị chim mổ đau quá nó cũng la lên.

Nấy chuyện đó cũng cung cho nó một mới kinh nghiệm. Trong cái nào đơn giản của nó lại nảy ra sự phân biệt hai thứ vật: một thứ vật sống biết cự quậy, và một thứ vật không có sự sống, không cự quậy. Thứ vật sau này thì ở đâu nằm đấy, không di dịch; còn thứ vật trước thì khi ở chỗ này, khi lại ở chỗ khác. Đó mới là thứ vật sống, cần phải cần thận, vì những sự xảy ra không lường trước được.

Nó cứ đi đến, khi đứng cây này, khi vào vào nhánh khác, khi phải cúi xuống, khi phải trườn lên lấy chỗ đất cao thấp. Nhiều khi đi lên trên mấy hòn đá nhỏ, đá cũng lán, làm

cho nó lại sụp sã nữa. Nó bèn nhận ra rằng những vật không có sự sống, không phải chỉ đứng im tuấn như mấy tảng đá trong hang nó, nhưng vật sống cũng như chim nào thì cũng đi di chuyển chằng ấy. Thế là mỗi sự gặp gỡ đáng mà nó không ngờ, đều là một bài dạy cho nó. Mỗi bước đi đến là biết thêm một việc.

Đó là cái đầu đầu của nó. Đi một đời nó lĩnh có đi vào trong một đám cây thấy một cái di chim, nằm gần trên mặt đất. Trong đó có bầu con chim con đương nằm; thấy nó thì thấy con chim con kêu lên. Khi đầu nó khấp; nhưng lần lần nó thấy chúng nhỏ nên dần dần. Mấy con chim con đương vàng vọt, nó lấy một cái chân chặn lên một con, con này vàng hơn trước. Nó lại thích ý hơn, cái xuống dần dần con chim con vào mồm. Mấy cái xương non của con chim con kêu rọ rọ trong mồm nó, và có máu, nóng chảy ra nữa, nó lấy lưỡi thấm vào. Thứ thịt này cũng gần như thứ thịt mẹ nó sá cho nó lúc

trước, nhưng có một điều khác là thịt này còn đương tươi đương ấm, nên ngon hơn. Lần lần nó ăn hết cả di chim.

Nó lại lần lần ra ngoài thấy một vật to bay đến gần nó. Đó là con gà nước mẹ. Con chim mẹ thấy di chim con đã bị ăn mất, cả giận hạ xuống nhè cái đầu con chó sói con mà mìn, xới. Con chó sói con cũng lấy mỏ đánh trả lại. Bây giờ nó quên rằng những sự chưa biết là đáng sợ, và trong khi háng háit nó cũng không biết sợ là gì. Nó chỉ biết chống cự lại, chống cự để hộ vệ lấy thân, chống cự lại với một vật sống mà cũng là thứ đã ăn ngon nữa. Nó đã ăn cả mấy con chim con, bây giờ nó lại muốn nhai cả con chim mẹ. Cái thủ giết chết vật sống là cái thủ của nó. Con chim mẹ thì dáo, xới nó; nó cũng rán hết sức làm được một cái cánh, nhưng con chim kia lại mở vào rồi nó; nó đau quá bỏ chạy, nhưng chạy mà vẫn cần cần cánh con chim. Nó càng chạy thì con chim càng mở, sau càng đau quá

thế làm thiệt hại. Vậy chỉ ăn những thứ nhỏ như mấy con gà nước con, còn đừng nên mò đến thứ lớn như con gà nước mẹ.

Nó lại đi lại gần bờ suối. Vì nó chưa từng thấy nước bao giờ nên nó tưởng là đi trên mặt nước là thú lắm, vì nó thấy mặt nước là phẳng phẳng, không có chỗ cao chỗ thấp như trên đất. Nó bước xuống nước, thì nghe hơi lạnh hơi ướt, và sụp vào trong nước, nó phải chìm xuống. Muốn thở nó đã đưa mũi hít không khí, nhưng nay không phải là không khí mà nó hít, mà chính là nước nước rục vào mũi, vào thóp phổi, nó nghe khổ chịu vô cùng. Lặn lúc ấy nó tuy không biết cái chết là gì, nhưng tự nhiên nó cũng hiểu và sợ cái chết. Một chớp nó lại lên được trên mặt nước, thở được không khí. Nó không chìm xuống nữa; tưởng như đã học cách bơi từ bao giờ rồi, nó cứ chèo vèo qua vèo lại mà không nghĩ đến một nước.

(Còn nữa)

